Kinh tế và Dự báo Online
CƠ QUAN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Công ước UNCLOS 1982 và vấn đề Biển Đông

14:26 | 04/08/2021

Cuối tháng 7/2021, Tạp chí ***Asia Policy*** **, thuộc Nhà xuất bản The National Bureau of Asian Research đã xuất bản bài nghiên cứu** ***"Probing Vietnam's Legal Prospects in the South China Sea Dispute"*** **do ba tác giả Nguyễn Tô Hồng Kông, Hồ Mạnh Tùng và Vương Quân Hoàng thực hiện [1]. Các tác giả đã tìm hiểu sâu về Công ước Liên Hiệp Quốc về Luậ...**

Luật quốc tế có một vai trò quan trọng trong định hướng hòa giải tranh chấp giữa các nước, đặc biệt trong trường hợp tranh chấp đa phương tại Biển Đông. Trong bài phát biểu tại Singapore ngày 27/7/2021, Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin đã nhận định, các hành động của Bắc Kinh tại Biển Đông là không có cơ sở pháp lý và Mỹ sẽ hỗ trợ các quốc gia ven Biển Đông duy trì chủ quyền của mình theo luật quốc tế [2]. Sau đó, trong chuyến thăm cấp cao tại Việt Nam trong hai ngày 28 và 29/7 [3-6], Bộ trưởng Mỹ Lloyd Austin cũng đã bàn thảo vấn đề an ninh khu vực Biển Đông với Thủ tướng Phạm Minh Chính [5].

> Với góc nhìn cụ thể về việc Việt Nam có thể áp dụng Công ước UNCLOS như thế nào, bài nghiên cứu khác với một số nghiên cứu trước đó về vai trò của Luật quốc tế trong hòa giải tranh chấp hàng hải giữa Việt Nam và Trung Quốc.



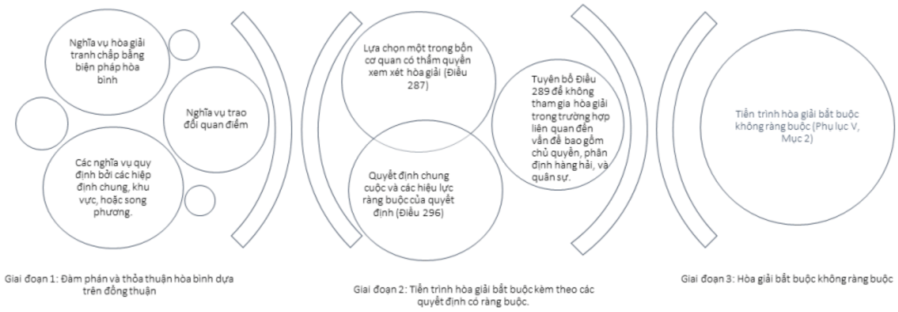
Hầu hết các quốc gia châu Á đều tham gia ký kết Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật biển (UNCLOS) 1982

Biển Đông luôn là một trong những vấn đề được quan tâm tại Việt Nam. Mối quan hệ giữa Trung Quốc và Việt Nam trong thời kỳ hiện đại phần nào đó luôn trong trạng thái căng thẳng vì Biển Đông [1]. Trong bài nghiên cứu The 'Same Bed, Different Dreams' of Vietnam and China: How (Mis)trust Could Make or Break It của nhóm nghiên cứu Trung tâm Nghiên cứu Xã hội Liên ngành ISR, Trường đại học Phenikaa vào năm 2019, mối quan hệ giữa Trung Quốc và Việt Nam đã được gọi tên bằng một thành ngữ: "Đồng sàng dị mộng" [7]. Hiện tại, Việt Nam và Trung Quốc đều đang tìm hướng giải quyết cho vấn đề Biển Đông bằng "biện pháp hòa bình trên các cơ sở luật pháp quốc tế" [5].

Về cơ bản, hầu hết các quốc gia châu Á đều tham gia ký kết Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật biển (UNCLOS) 1982. Tuy nhiên, không phải quốc gia nào cũng giải quyết tranh chấp trên biển dựa trên Công ước UNCLOS. Như đã đề cập ở trên, điều này xuất phát từ việc mối quan hệ giữa hai nước có tranh chấp có thể rạn nứt lớn, nếu sử dụng một cơ chế bên ngoài để giải quyết tranh chấp.

Quá trình giải quyết tranh chấp theo Công ước UNCLOS về cơ bản bao gồm ba giai đoạn, được tổng kết như ở Hình 1.

Hình 1. Quá trình giải quyết tranh chấp theo UNCLOS *(Biên dịch và trích dẫn từ [1]).*



Quá trình giải quyết tranh chấp theo Công ước UNCLOS về cơ bản bao gồm ba giai đoạn

Theo đó, giai đoạn 1 sẽ là biện pháp hòa bình. Sau đó, khi các thủ tục pháp lý được kích hoạt (Giai đoạn 2), một trong bốn cơ quan thẩm quyền sẽ được chọn để xử lý, các phán quyết được đưa ra lúc này sẽ có ràng buộc. Tuy nhiên, một bên có thể tuyên bố không tham gia hòa giải vì các lý do khác nhau. Điều này sẽ dẫn tới Giai đoạn 3, đó là việc hòa giải bắt buộc, nhưng không có ràng buộc.

Tuy nhiên, quá trình thực tế hiếm khi đơn giản như vậy. Nhóm nghiên cứu Nguyễn Tô Hồng Kông, Hồ Mạnh Tùng và Vương Quân Hoàng đã tìm hiểu kỹ lưỡng về hai trường hợp cụ thể là Vụ Philippines kiện Trung Quốc về Tranh chấp chủ quyền Biển Đông (2013-2016) và Vụ Hòa giải Biển Timor giữa Đông Timor và Úc (2016-2018) để có thể đúc rút các gợi ý quan trọng cho Việt Nam.

Nếu Việt Nam có tìm tới các biện pháp pháp lý, việc cần làm trước tiên là chứng minh rằng, tất cả các biện pháp thỏa thuận song phương đã không đạt được hiệu quả và điều này cần rất nhiều bằng chứng cụ thể. Thực tế, hiện nay trong các cuộc tọa đàm song phương, cả hai quốc gia đều tuyên bố sẽ có gắng giải quyết vấn đề một cách hòa bình. Vào năm 2011, một hiệp ước 6 điểm đã được ký kết giữa hai quốc gia về các nguyên tắc chung trong giải quyết các tranh chấp về biển. Trong đó, điểm số 3 nhấn mạnh hai quốc gia sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình. Chính vì vậy, việc chứng minh các biện pháp hòa bình đã thất bại sẽ rất khó khăn.

Tiếp đó, Việt Nam cũng cần chứng minh mối quan tâm không nằm ở phán quyết về chủ quyền lãnh thổ, và phân định ranh giới biển. Dựa trên UNCLOS, Việt Nam cần quan tâm tới quyền được hưởng các nguồn tài nguyên sinh vật và không phải sinh vật trong vùng đặc quyền kinh tế (Exclusive economic zone-EEZ) và thềm lục địa của mình. Cuối cùng, Việt Nam cũng cần lưu ý, Điều 298 của UNCLOS không xem xét các tranh chấp liên quan tới các hành động quân sự và hành pháp liên quan tới nghiên cứu biển và đánh cá. Hiện tại, việc Trung Quốc không miêu tả các hành động của họ ở Biển Đông mang tính quân sự chính là 1 điểm có thể tranh luận được. Vì Trung Quốc coi các hành động đó là các hành động dân sự (dựa trên các tuyên bố công khai), nên theo các tác giả, Điều 298 có thể sẽ không được áp dụng.

Về cơ bản, Việt Nam và Trung Quốc có nhiều điểm gần gũi về địa lý, văn hóa, và chính trị nên hai quốc gia vẫn luôn ở vị trí "đồng sàng" [7]. Tuy vậy, lịch sử, tham vọng và mối quan hệ với các quốc gia khác cũng khiến Việt Nam và Trung Quốc có những mục tiêu riêng biệt. Trong thời kỳ hiện đại, dù là hai quốc gia có mối quan hệ hợp tác toàn diện chiến lược, nhưng vẫn còn đó có những dấu hỏi về niềm tin giữa hai quốc gia [6] và ở đây giải quyết vấn đề Biển Đông có tính then chốt cho sự phát triển của cả hai [8].

Với góc nhìn cụ thể về việc Việt Nam có thể áp dụng Công ước UNCLOS như thế nào, bài nghiên cứu khác với một số nghiên cứu trước đó về vai trò của Luật quốc tế trong hòa giải tranh chấp hàng hải giữa Việt Nam và Trung Quốc. Tác giả Stein Tønnesson năm 2020 đã gợi ý rằng, Việt Nam và Trung Quốc có thể rút ra nhiều bài học từ quá trình ký kết Hiệp ước về Biên giới đất liền năm 1999 và Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ năm 2000. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng để ký kết được các văn bản song phương quan trọng này có thể mất rất nhiều năm; Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ là kết quả nhiều đợt đàm phán từ năm 1973. Vì đàm phán phân định ranh giới luôn là vấn đề gây tranh cãi, thay vì chú trọng vào phân định lãnh hải, bài nghiên cứu của nhóm nhấn mạnh vào việc bảo lưu các quyền lợi ("quyền có vùng biển" - maritime entitlements) và quyền pháp lý của Việt Nam trong khu vực đặc quyền kinh tế (EEZ) và thềm lục địa.

Nhóm nghiên cứu hy vọng bài viết sẽ đóng góp các thông tin quan trọng, vì sự toàn vẹn của lãnh thổ Việt Nam [9,10].

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyen HKT, Ho MT, Vuong QH. (2021). Probing Vietnam's Legal Prospects in the South China Sea Dispute. ***Asia Policy, 16***(3), 105-132.

[2] Bảo Duy. (2021). Bộ trưởng Mỹ bác bỏ yêu sách của Trung Quốc, cam kết hỗ trợ các nước ven Biển Đông. ***Tuổi Trẻ***. URL: https://tuoitre.vn/bo-truong-my-bac-bo-yeu-sach-cua-trung-quoc-cam-ket-ho-tro-cac-nuoc-ven-bien-dong-20210727184202488.htm

[3] Nhật Đăng. (2021). Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ thăm Việt Nam. ***Tuổi Trẻ***. URL: https://tuoitre.vn/bo-truong-quoc-phong-my-tham-viet-nam-20210728132452591.htm

[4] TTXVN. (2021). Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc tiếp Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ. ***Tuổi Trẻ***. URL: https://tuoitre.vn

/chu-tich-nuoc-nguyen-xuan-phuc-tiep-bo-truong-quoc-phong-hoa-ky-20210729142448345.htm

[5] TTXVN. (2021). Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tiếp Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin. ***Tuổi Trẻ***. URL: https://tuoitre.vn/thu-tuong-chinh-phu-pham-minh-chinh-tiep-bo-truong-quoc-phong-hoa-ky-lloyd-austin-20210729162033375.htm

[6] Nhật Đăng. (2021). Việt - Mỹ kỳ vọng tiếp đà hợp tác. ***Tuổi Trẻ***. URL: https://tuoitre.vn/viet-my-ky-vong-tiep-da-hop-tac-20210730093247117.htm

[7] Vuong QH, Vuong TT, Nguyen THK, Ho MT. (2019). The 'same bed, different dreams' of Vietnam and China: how (mis)trust could make or break it. ***European Journal of East Asian Studies, 18***(1), 93-128.

[8] Phạm Minh Chính và Vương Quân Hoàng. (2009). ***Kinh tế Việt Nam - Thăng trầm và đột phá***. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[9] Vuong QH (2018). The (ir)rational consideration of the cost of science in transition economies. ***Nature Human Behaviour, 2***(1), 5.

[10] Vuong QH. (2020). Reform retractions to make them more transparent. ***Nature, 582***(7811), 149.

Hồ Mạnh Toàn, Trung tâm Nghiên cứu Xã hội Liên ngành ISR, Trường đại học Phenikaa

URL: https://kinhtevadubao.vn/cong-uoc-unclos-1982-va-van-de-bien-dong-18677.html